

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 15/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ni

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Nhâm

Bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hoài, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch HH, sinh năm: 1989; Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khóm AA, phường 11, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Thạch Sô C, sinh năm 1960 và bà Trịnh Xà Q, sinh năm 1955; Anh, chị em ruột: 07 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh 1996; Vợ: Nguyễn Thị Hồng Đ (tên gọi khác: Nguyễn Ngọc A), đã ly hôn (có mặt).

- Tiền sự: Ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tiền án: 04 tiền án.

+ Ngày 19/02/2009 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

+ Ngày 17/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

+ Ngày 22/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Kiên Giang phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

+ Ngày 07/02/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, bản án không áp dụng tính tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo do lần phạm tội này bị cáo Thạch HH thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với số tiền dưới 2.000.000 đồng.

- Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến ngày 01/02/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Sau đó, tiếp tục tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến nay.

* Bị hại:

- Anh Lê Văn S, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 13, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BTA, xã VPT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã PTT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Chị Nguyễn Huỳnh N, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 5, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Ông Lê Phước K, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, phường 11, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Chị Lê Kim X, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, phường 11, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch HH không có nghề nghiệp, mới chấp hành xong án phạt tù vào ngày 17/6/2018, không lo chí thú làm ăn mà tập trung với nhóm bạn có nhiều tiền án, tiền sự ở địa phương gồm: Nguyễn Văn T, Lâm Hoài H1, Sơn L, Nguyễn Văn T; trong khoảng thời gian từ tháng 8/2018 đến tháng 10/2018 đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện H, GR, HB, PL. Cụ thể các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 02 ngày trước ngày 27/8/2018, Sơn L uống rượu cùng với Nguyễn Văn T. Trong lúc uống rượu T nói với L là không có tiền tiêu xài, muốn tìm nhà nào có tiền để vào lấy trộm. Lúc này, Sơn L nói cho T biết nhà của anh Lê Văn S, sinh năm 1973, ngụ tại ấp 13, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, cách nhà Sơn L khoảng 50 mét có nhiều tiền do vừa mới thu hoạch ao tôm, vào buổi tối chủ nhà thường đi ra ao tôm không có nhà và cung cấp thêm thông tin về quy luật sinh hoạt, đặc điểm nhà của anh S cho T. Sau đó, T nói lại với Lâm Hoài H1, H1 rủ thêm bị cáo Thạch HH và Nguyễn Văn T. Khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm cùng nhau điều khiển 02 xe mô tô đến trước sân nhà Sơn L thì T gọi Sơn L ra nói chuyện và hỏi

“*Tối nay làm được không*” Sơn L trả lời “*Được*”. Sau đó, T kêu L đi vào nhà L, có chuyện gì gọi điện báo tin. Đến khoảng 01 giờ ngày 28/8/2018, Lâm Hoài H1, bị cáo Thạch HH đi vào nhà anh Lê Văn S tìm tài sản để lấy trộm, T1 và T điều khiển xe đến cầu 13 cách nhà anh S khoảng 01 km đơi. Khoảng 01 giờ sau không thấy Hận và bị cáo Thạch HH liên lạc nên T1 và T đi lại nhà anh S, T1 đi vào nhà tìm tài sản để lấy trộm, T đậu xe ở ngoài chờ. T1 vào nhà anh S cùng với H1 và bị cáo Thạch HH lấy trộm được tài sản của anh S gồm: 01 máy tính xách tay, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số đăng ký 94M1-6631, 01 xe mô tô nhãn hiệu Flyamaha, loại xe CKD, biển số đăng ký 94AB-07292. H1, T1, bị cáo Thạch HH điều khiển 02 xe mô tô vừa trộm được mang giấu tại chùa Khmer thuộc Khóm 1, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Hôm sau Hận nhờ Lâm Văn H2 mang máy tính xách tay bán được 1.500.000 đồng rồi chia cho T1, bị cáo Thạch HH mỗi người 500.000 đồng. Trong ngày lực lượng Công an huyện HB, tỉnh Bạc Liêu đã đến nơi cất giấu thu giữ 02 xe mô tô trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐGD, ngày 18/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện HB kết luận: Tại thời điểm ngày 28/8/2018, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số đăng ký 94M1-6631 có giá trị là 6.700.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Flyamaha, loại xe CKD, biển số đăng ký 94AB-07292 có giá trị là 11.200.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus có giá trị là 5.910.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 23.810.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 23 giờ, ngày 26/10/2018 Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô chở bị cáo Thạch HH đi tìm tài sản lấy trộm. T1 và bị cáo Thạch HH nhìn thấy trước nhà anh Nguyễn Huỳnh L1, sinh năm 1990, ngụ tại ấp BTA, xã VPT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu có đậu một xe ô tô tải của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990, cùng ngụ ấp BTA, xã VPT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu không có người trông coi. T1 và bị cáo Thạch HH dùng kiềm cắt dây điện lấy trộm được 02 cái bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai, loại 70 Ampe. Hôm sau, T1 bán cho người đàn ông thu mua phế liệu không rõ nhân thân được số tiền 400.000 đồng, T1 đưa cho bị cáo Thạch HH 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 26/BKL-HĐĐGTS, ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện PL kết luận: Tại thời điểm ngày 26/10/2018, tài sản 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 70 Ampe có giá trị là 2.555.919 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 23 giờ trong ngày của tháng 9/2018 Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô chở bị cáo Thạch HH đến cửa hàng vật liệu xây dựng Chí Thành thuộc ấp 3A, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, nhìn thấy tại bãi cát có đậu 01 xe ô tô tải của ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967, nơi cư trú: Ấp 2, xã PTT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, không có người trông coi. T1 và bị cáo Thạch HH dùng kiềm cắt lấy 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 70Ampe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTS, ngày 30/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 70Ah (Ampe) có giá trị là 2.790.000 đồng.

Vụ thứ 4: Sau khi lấy trộm 02 cái bình ắc quy của ông Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T1 và bị cáo Thạch HH tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khóm 1, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu để tìm tài sản lấy trộm, nhìn thấy xe ô tô tải của chị Nguyễn Huỳnh N, sinh năm 1982, ngụ tại: Khóm 5, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, đậu gần lộ kế nhà không có người trông coi. T1 và bị cáo Thạch HH đến lấy trộm 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ampe, sau đó mang 01 bình ắc quy vừa trộm với 02 bình ắc quy lấy trộm của ông Nguyễn Văn M giấu trong bụi cỏ ven đường gần cầu Nọc Nạng, thị xã Giá Rai. Sáng hôm sau, T1 đến lấy thì đã bị mất.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐGTS, ngày 04/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện GR kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ah (Ampe) có giá trị là 1.912.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 02 giờ, ngày 23/9/2018 Nguyễn Văn T1 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94N1 – 2473 chở bị cáo Thạch HH đến cửa hàng vật liệu xây dựng Phước Khánh thuộc Khóm 1, Phường 11, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, nhìn thấy xe ô tô tải của ông Lê Phước K, sinh năm 1978, chủ cửa hàng vật liệu xây dựng Phước Khánh đỗ trong nhà xe gần lộ không có người trông coi. T1 và bị cáo Thạch HH đến lấy trộm 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ampe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS, ngày 18/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ampe có giá trị là 1.434.000 đồng.

Vụ thứ 6: Sau khi lấy trộm 01 bình ắc quy của ông Lê Phước K, Nguyễn Văn T1 nhìn thấy bãi vật liệu xây dựng Hoàng Đông của chị Lê Kim X, sinh năm 1995, cách đó khoảng 100 mét có một xe cuốc đậu không có người trông coi. T1 và bị cáo Thạch HH đến lấy trộm 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 50 Ampe của chị Xo, rồi mang 01 bình ắc quy lấy trộm của ông Lê Phước K cùng với 02 bình ắc quy vừa lấy trộm được về nhà trọ tại phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Sáng hôm sau, T1 bán 03 bình ắc quy cho người đàn ông không biết nhân thân thu mua phế liệu được 700.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐGTS, ngày 14/03/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã GR kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 50Ampe có giá trị là 1.890.000 đồng.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, những người bị hại đã trình báo sự việc đến chính quyền địa phương. Trong quá trình điều tra vụ án không xác định được bị cáo Thạch HH đang ở đâu nên đã ra quyết định truy nã, đến ngày 12/12/2019 thì bắt được bị cáo và tạm giam đến ngày 01/02/2020 bị cáo HH được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam sang bảo lãnh. Ngày 12/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện H ban hành Cáo trạng truy tố chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án sang Tòa án nhân dân huyện H để thụ lý xét xử. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm bị cáo Thạch HH bỏ trốn, Tòa án nhân dân huyện H có văn bản yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H truy nã bị cáo Hiệp. Ngày 30/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện H tiếp tục ra quyết định truy nã đối với bị cáo HH. Do việc truy nã đối với bị cáo HH không có kết quả nên ngày 03/9/2020 Tòa án nhân dân huyện H tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo HH. Ngày 03/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu kháng nghị phúc thẩm đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu hủy Bản án hình sự số: 30/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H để xét xử lại theo thủ tục chung. Ngày 04/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H để điều tra lại theo thủ tục chung. Ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã GR bắt được bị cáo Thạch HH và bàn giao bị cáo lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo Thạch HH đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

- Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong theo Bản án số 43/2019/HSST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên không đặt ra xem xét.

Tại cáo trạng số: 06/CT – VKS – KSĐT ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Thạch Hiệp tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch HH thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H thực hành công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ, hậu quả của vụ án tác động đến xã hội, phân tích các tình tiết định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giữ nguyên quyết định Cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Thạch HH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch HH từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2020, trong đó có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến ngày 01/02/2020.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong tại Bản án số 43/2019/HSST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, các bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thạch HH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xét tính hợp pháp đối với các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Đối với các bị hại: Anh Lê Văn S, anh Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn M, chị Nguyễn Huỳnh N, ông Lê Phước K và chị Lê Kim X vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy, các bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai nên các bị hại vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch HH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định:

Vì mục đích tư lợi muốn có tiền tiêu xài nên trong khoảng thời gian từ tháng 8/2018 đến tháng 10/2018 bị cáo Thạch HH cùng với Nguyễn Văn T1, Lâm Hoài H1, Sơn L và Nguyễn Văn T cùng thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người dân trên địa bàn huyện H, HB, PL và thị xã GR. Trong đó bị cáo Thạch HH đã thực hiện 06 vụ, cụ thể:

Vụ thứ 1: Lấy trộm tài sản của anh Lê Văn S 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, có giá trị là 5.910.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số đăng ký 94M1-6631, có giá trị là 6.700.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Flyamaha, loại xe CKD, biển số đăng ký 94AB-07292 có giá trị là 11.200.000 đồng; tổng giá trị tài sản 23.810.000 đồng. Vụ thứ 2: Lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Văn Đ 02 cái bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai, loại 70 Ampe; có giá trị là 2.555.919 đồng. Vụ thứ 3: Lấy trộm tài sản của ông Nguyễn Văn M 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 70Ampe; có giá trị là 2.790.000 đồng. Vụ thứ 4: Lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Huỳnh N, 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ampe, có giá trị là 1.912.000 đồng. Vụ thứ 5: Lấy trộm tài sản của ông Lê Phước K 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ampe; 01 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 12V – 100Ampe có giá trị là 1.434.000 đồng. Vụ thứ 6: Lấy trộm tài sản của chị Lê Kim X 02 cái bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 50 Ampe, có giá trị là 1.890.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Thạch HH cùng đồng phạm chiếm đoạt của bị hại có giá trị 34.391.919 đồng.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự xã hội nơi xảy ra tội phạm. Vào thời điểm phạm tội bị cáo đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe, nhận thức được hành vi lén lút chiếm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2018, bị cáo Thạch HH cùng các đồng phạm đã liên tiếp thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 03 vụ giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng. Bị cáo có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, tiền án ngày 22/01/2015 đã là tái phạm nguy hiểm, bị cáo HH không có nghề nghiệp nên đã lấy hành vi trộm cắp tài sản làm nghề nghiệp và làm nguồn sống chính nên hành vi của bị cáo là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp và tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 06/CT - VKS - KSĐT ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Thạch Hiệp tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ. Các đối tượng cùng thực hiện hành vi với bị cáo Thạch HH đã được Tòa án xét xử xong theo Bản án số 43/2019/HSST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 06 lần, trong đó có 03 lần đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên trong lúc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét.

[6] Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành hình phạt xong chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, mặt khác bị cáo còn trốn truy nã cho thấy bị cáo xem thường pháp luật.

Sau khi xem xét, phân tích đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ

để răn đe ý, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn T1, Lâm Hoài H1, Nguyễn Văn T và Sơn L đã được xét xử theo Bản án số 43/2019/HSST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên không đặt ra xem xét.

Đối với Lâm Văn H2 có hành vi mang Laptop do bị cáo Thạch HH và đồng phạm phạm tội mà có đi bán nhưng do chưa tiến hành làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý.

Đối với người đàn ông thu mua phế liệu không rõ nhân thân thu mua các bình ắc quy do Thạch HH và đồng phạm phạm tội mà có, do không xác định được nhân thân và không tiến hành làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý là phù hợp.

Ngoài những hành vi phạm tội đã nêu, bị cáo Thạch HH còn khai nhận cùng với Nguyễn Văn T1, Lâm Hoài H1 và Lâm Văn TT thực hiện hành vi lấy trộm 01 máy tính bảng của bà Trần Ngọc LL, vào khoảng cuối tháng 10/2018, tại ấp 15A, xã VMA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu nhưng do Hội đồng định giá tài sản không định giá được giá trị tài sản chiếm đoạt nên chưa đề cập xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Do đã xử lý xong tại Bản án số 43/2019/HSST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên không đặt ra xem xét.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí số tiền 200.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh và hình phạt áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Thạch HH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thạch HH 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2020, trong đó có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến ngày 01/02/2020.

2. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch HH phải chịu án phí số tiền 200.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

4. Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- THA huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ni